

Số: 1021/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt hưởng chế độ bảo hiểm y tế đối với cựu chiến binh  
theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BLĐTBXH-HCCBVN-BTC-BQP ngày 25/7/2007 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bộ Tài chính và Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 150/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 62/TTr-SLĐTBXH ngày 23/4/2019,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách 08 cựu chiến binh được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh (Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Thời gian được hưởng chế độ bảo hiểm y tế kể từ ngày 01/5/2019. Việc tổ chức mua, cấp thẻ bảo hiểm y tế; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế; chế độ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và của tỉnh.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của đối tượng có tên tại Điều 1 Quyết định này để giải quyết chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Văn Giang, Mỹ Hào, Tiên Lữ, Phù Cừ, Văn Lâm, Hưng Yên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX<sup>T</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Duy Hưng**

## Phụ lục

Danh sách các cựu chiến binh hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ  
(Kèm theo Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh)

Sst	Họ và tên	Sinh ngày	Nguyên quán	Trú quán	Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu	Ghi chú
1	Hoàng Thị Toan	09/7/1956	Liên Nghĩa, Văn Giang, Hưng Yên	Mẽ Sở, Văn Giang, Hưng Yên	TTYT huyện Văn Giang	
2	Nguyễn Thị Lạp	01/01/1952	Triền Lãng, Hải Phòng	Cắm Xá, Mỹ Hào, Hưng Yên	TTYT huyện Mỹ Hào	
3	Hoàng Ngọc Quỳnh	20/11/1956	Thủ Sỹ, Tiên Lữ, Hưng Yên	Thủ Sỹ, Tiên Lữ, Hưng Yên	TTYT huyện Tiên Lữ	
4	Trần Văn Toe	01/01/1943	Cương Chính, Tiên Lữ, Hưng Yên	Cương Chính, Tiên Lữ, Hưng Yên	TTYT huyện Tiên Lữ	
5	Nguyễn Thị Tích	28/9/1957	Hiền Nam, TP Hưng Yên, Hưng Yên	P. Lê Lợi, TP Hưng Yên, Hưng Yên	TTYT Thành phố Hưng Yên	
6	Vũ Huy Phương	12/10/1955	Nhật Quang, Phù Cừ, Hưng Yên	Nhật Quang, Phù Cừ, Hưng Yên	TTYT huyện Phù Cừ	
7	Đặng Quang Xuyên	20/11/1953	Minh Thanh, Sơn Dương, Tuyên Quang	Chi Đạo, Văn Lâm, Hưng Yên	TTYT huyện Văn Lâm	
8	Phạm Văn Cát	20/4/1956	Quang Trung, TP Hưng Yên, Hưng Yên	Quang Trung, TP Hưng Yên, Hưng Yên	TTYT Thành phố Hưng Yên	

Tổng cộng: 08 người